

Số: /BC-ĐHHD

Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO TÓM TẮT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Kính thưa các quý vị đại biểu khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí đại biểu!

Trước hết, thay mặt toàn thể Nhà trường, tôi trân trọng cảm ơn và nhiệt liệt chào mừng sự hiện diện của các Quý vị đại biểu khách quý đã cùng đến dự buổi hội thảo hôm nay. Kính chúc các quý vị đại biểu khách quý cùng toàn thể các đại biểu sức khỏe, vui vẻ, hạnh phúc và thành công!

Tôi xin phép được báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động khuyến học của Nhà trường từ khi Trường được thành lập theo Quyết định số 1258/QĐ-TTg, ngày 26/7/2011 về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương và được đổi tên theo Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 01/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Thứ nhất, Nhà trường xin được báo cáo khái quát về tình hình tổ chức và hoạt động của Nhà trường

Trải qua truyền thống gần 57 năm xây dựng và trưởng thành (từ năm 1960). Tổ chức và hoạt động của Trường hiện nay tuân thủ theo Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ..., gồm:

- Có trụ sở tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (*do phải có diện tích đất tối thiểu là 3 ha*), trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng;

- Trường hoạt động theo Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (*số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 và số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014*) và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều kiện và thủ tục thành lập, đình chỉ hoạt động, sáp nhập, chia, tách, giải thể trường đại học” (*số 07/2009/QĐ-TTg ngày 15/01/2009 và số 64/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ*);

- Luật Giáo dục Đại học 2012; Luật Viên chức; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; Luật Kế toán... cùng các hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ “quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập” cùng các hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Các chỉ đạo Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương cùng các nghị quyết, quyết nghị **và quyết định của HĐND tỉnh và UBND tỉnh Hải Dương...**;

Cơ cấu tổ chức và bộ máy của Trường trong giai đoạn đầu theo Hồ sơ “Dự án Khả thi” nâng cấp, thành lập Trường Đại học trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011... của Thủ tướng Chính phủ và các điều kiện thực tế bức xúc đòi hỏi của Nhà trường... Nhà trường đang phải đồng thời tổ chức thực hiện cả 03 nhóm nhiệm vụ vì sự tồn tại và phát triển, bao gồm:

(1) Đào tạo giảng viên, cán bộ và nhân viên quản lý đảm bảo cho Trường Đại học hoạt động ổn định vào năm 2020 theo Dự án Khả thi thành lập Trường Đại học...: Phải khắc phục trình độ năng lực cùng số lượng giảng viên và viên chức quản lý - quản trị đơn vị theo tiêu chuẩn hiện có tại Trường thiếu nhiều, chưa đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc cả về trình độ đào tạo, bồi dưỡng lẫn kinh nghiệm thực tiễn...; bắt buộc phải triển khai gấp các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng và thu hút bổ sung để Nhà trường hoạt động ổn định vào năm 2020 theo Hồ sơ “Dự án Khả thi” trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt... (Từ 2009 đến nay, tuy Nhà trường rất tích cực thu hút và đào tạo bổ sung nhưng còn thiếu rất nhiều tiến sĩ phù hợp với các chức danh giảng viên và viên chức quản lý - quản trị ngay cho năm học 2016 - 2017...);

(2) Thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Trường Đại học Hải Dương và Quản lý - quản trị Khu Ký túc xá sinh viên tập trung: Phải huy động số lượng viên chức và lao động phục vụ Dự án đầu tư Xây dựng Trường Đại học Hải Dương và quản trị Khu Ký túc xá sinh viên tập trung tại xã Liên Hồng, huyện Gia Lộc và Ký túc xá sinh viên tại Hải Tân...;

(3) Tổ chức đào tạo đại học, cao đẳng và sau đại học đảm bảo chất lượng (Bao gồm cả giảng dạy và nghiên cứu khoa học): Sử dụng viên chức và lao động để quản trị cơ sở vật chất cùng tổ chức đào tạo tại 02 địa điểm ở Liên Hồng và Hải Tân (Cách nhau trên 06 km);

Vì vậy, căn cứ các quy định hiện hành tổ chức Quản trị của Trường Đại học Hải Dương bao gồm 46 đơn vị. Tuy nhiên, nhằm tiết kiệm nhân lực và tài chính đồng thời trong điều kiện: Nguồn thu sự nghiệp cho Nhà trường còn rất hạn chế, Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ hàng năm ít; tương tự Ngân sách Nhà nước đầu tư cho đầu tư xây dựng cơ bản Trường cũng vô cùng ít; Trình độ năng lực cùng số lượng giảng viên và viên chức quản lý - quản trị đơn vị đạt tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước hiện hành tại Nhà trường còn quá thiếu, chưa đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc cả về trình độ đào tạo, bồi dưỡng lẫn kinh nghiệm thực tiễn...; bắt buộc phải triển khai gấp các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng và thu hút bổ sung đủ để Nhà trường hoạt động trước mắt và ổn định vào năm 2020... Vì vậy, trong thời gian qua số lượng đơn vị trực thuộc Trường được hoạt động theo một hoặc tổ hợp một số đơn vị có nhiệm vụ gần nhau, nên Hệ thống tổ chức đơn vị trực thuộc Trường thường được cơ cấu từ 05 đến 09 khối đơn vị hoạt động.

Thứ hai, về tổ chức và hoạt động khuyến học trong Nhà trường

Tổ chức khuyến học tại Nhà trường trong nhiều năm qua chủ yếu tự phát do nhu cầu thực tế và hoạt động trên cơ sở vận dụng Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 02/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Kết quả đạt được như sau:

Một là, về tổ chức và kinh phí phục vụ phong trào khuyến học đối với cán bộ, công chức, viên chức (giảng viên hoặc viên chức quản lý) và lao động:

Tổ chức phong trào khuyến học đối với cán bộ, công chức, viên chức chủ yếu do **tự giác từ Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn TNCS Hồ**

Chí Minh và Câu lạc bộ Nữ từ hệ thống các đơn vị trực thuộc Trường. Trước khi được nâng cấp Trường lên Đại học, trình độ đội ngũ giảng viên (GV) và viên chức quản lý/quản trị của Nhà trường chưa đáp ứng được các tiêu chí của trường đại học, không những vậy, nguồn kinh phí đầu tư hầu như không có... Nhưng nhờ phong trào khuyến học và ý chí quyết tâm, quyết liệt trong tổ chức và thực hiện. Bên cạnh việc xây dựng và ban hành các cơ chế hoạt động một cách dân chủ và khách quan, từ các nguồn hợp pháp Nhà trường đã huy động được tổng số tiền để chi các hoạt động khuyến học, khuyến tài là 26, 256 tỷ đồng, trong đó: số tiền từ các nguồn thanh toán cho CB, VC, LD đi học 6,773 tỷ đồng (NSNN: 2,882 tỷ đồng); thuê chuyên gia và giảng viên để đào tạo và thay thế CB, VC, LD đi học: 3,202 tỷ đồng; học phí cho CB giảng viên đi học: 3,571 tỷ đồng; kinh phí học tập nâng cao trình độ ở nước ngoài cho CB, VC, LD: 3,234 tỷ đồng và đặc biệt kinh phí cán bộ, giảng viên tự tham gia: 16,250 tỷ đồng.

Nhờ vậy, sau gần 06 năm đào tạo đại học, đội ngũ GV và cán bộ quản trị đã được phát triển nhanh chóng cả về số lượng và chất lượng. Trường hiện có trên 300 cán bộ, công chức, viên chức và lao động (cả HDLV và HDLD). Về số lượng gấp gần 02 lần (300/146) so với trước khi nâng cấp trường lên Đại học;

Về chất lượng đội ngũ: Lúc đầu chỉ có 18 thạc sỹ và 01 TS duy nhất, hiện nay có 295 GS, PGS, TS và ThS: 257 ThS và 38 GS, PTS, TS (trong đó bao gồm cả 10 TS kiêm chức), tăng gấp 16 lần, riêng ThS tăng 13 lần. Bên cạnh đó, hiện Trường có 18 nghiên cứu sinh (NCS) đang chuẩn bị bảo vệ luận án tiến sỹ ở trong và ngoài nước, rất nhiều thạc sỹ đang tích cực chuẩn bị NCS... Như vậy, số lượng đội ngũ GV các hệ đào tạo của Nhà trường đã đạt tỉ lệ bình quân 25 SV quy đổi/ GV đối với khối ngành Kinh tế, 15 sinh viên (SV) quy đổi/ GV đối với khối ngành kỹ thuật...; đồng thời bước đầu đã đạt tỉ lệ GV có học vị tiến sỹ và thạc sỹ (ThS) theo quy định tại Quyết định số 07/2009/QĐ-TTg ngày 15/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Để có được đội ngũ CB, GV đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đạt chuẩn về chất lượng như trên là nhờ Trường đã thực hiện tốt phong trào khuyến học, đã khuyến bảo, hướng dẫn, khích lệ, giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau thúc đẩy học tập và vận động các nguồn lực để tạo cơ hội và điều kiện cho mọi người được học: Học liên tục, học suốt đời; học cao học thành thạc sỹ, nghiên cứu sinh thành tiến sỹ và thậm trí một số người học từ trung cấp, cao đẳng lên đại học và tiếp đó học cao học thành thạc sỹ. Có thể nói, toàn trường trở thành một xã hội học tập thu nhỏ;

Nhà trường đã và đang không ngừng thực hiện các giải pháp đào tạo, phát triển đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu đào tạo đại học và cao học, như:

- *Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, học vị và học hàm từ nguồn tại chỗ:* Nhà trường đã tích cực động viên, khuyến khích CB, GV đi NCS và học cao học. Bên cạnh cơ chế chính sách thu hút của tỉnh, Nhà trường đã tạo mọi điều kiện cả về tinh thần, thời gian và kinh phí cho CB, GV đi học tập nâng cao trình độ để đạt chuẩn cho đào tạo bậc đại học;

Cùng với việc tích cực triển khai thực hiện chế độ khuyến học, thu hút, ưu đãi đối với đội ngũ cán bộ có học hàm, học vị của Tỉnh như: ưu tiên bố trí chỗ ở và việc làm, hỗ trợ kinh phí với số tiền 15 triệu đồng/Thạc sỹ Kinh tế và 19,5 triệu đồng/Thạc sỹ Kỹ thuật; 30 triệu đồng/Tiến sỹ kinh tế và 39 triệu đồng/Tiến sỹ Kỹ thuật cho quá trình làm luận văn,

luận án; sau khi dân chủ bàn bạc, Nhà trường đã chủ động bổ sung cơ chế khuyến khích CB, VC, LD học cao học (CH) thành ThS và NCS thành tiến sỹ; thu hút, ưu đãi và sử dụng nhân tài từ ngoài về Trường công tác (***Nghị quyết số 16/ NQ-CDKT ngày 08/4/2010 của Hội nghị toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên ...***) như: Hỗ trợ thêm điều kiện để đại đa số NCS của Nhà trường có khả năng bảo vệ các luận án trong thời gian sớm nhất như: Khi được cử đi đào tạo, trong toàn khoá học và nghiên cứu (3 - 4 năm), Tiến sỹ được miễn giảm từ 150 - 200/ 270 - 300 tiết nghĩa vụ lên lớp mỗi năm, được Nhà trường cấp 100% học phí cùng kinh phí đào tạo (khoảng 30 - 70 triệu đồng); được Nhà trường ứng trước từ 30 - 39,5 triệu đồng trong 03 năm theo chính sách khuyến học của Tỉnh và được hỗ trợ thêm từ 60 - 90 triệu đồng; khuyến khích CB, GV đi NCS và học CH ở nước ngoài (hỗ trợ 200 triệu đồng/ Tiến sỹ)...; Tương tự, Thạc sỹ được cấp 100% học phí, giảm 50 tiết nghĩa vụ và ứng trước 15 triệu đồng theo chính sách khuyến học của Tỉnh... Ngoài ra, Nhà trường cũng hỗ trợ 100% học phí cho CB, GV học văn bằng 2 ngoại ngữ tại Trường; hỗ trợ 3 - 5 triệu đồng/ tín chỉ theo chuẩn quốc tế... Ngoài ra, Nhà trường còn tạo điều kiện cho NCS được tham gia các đề tài khoa học gắn với đề tài NCS, trực tiếp liên hệ hoặc giới thiệu tới cơ sở đào tạo thạc sỹ và tiến sỹ; được tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ sư phạm và các chuyên đề quản lý, quản trị...; đồng thời bên cạnh nguồn tại chỗ, Nhà trường thực hiện tiếp nhận GV có chất lượng từ bên ngoài: Từ năm 2011, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, được Sở Nội vụ cùng các ngành chức năng ủng hộ và UBND Tỉnh phê duyệt bổ sung cho Nhà trường 150 chỉ tiêu viên chức. Nhờ vậy, Trường có điều kiện tiếp nhận thêm CB, GV có học vị thạc sỹ, tiến sỹ và trình độ đại học để đào tạo nâng cao từ nguồn nhân sự mới. Đặc biệt, do khó tiếp nhận GV có học vị, học hàm trong độ tuổi lao động, thời gian NCS, đào tạo TS lại dài, Nhà trường đã báo cáo lãnh đạo Tỉnh cùng các ngành chức năng cho phép ký kết hợp đồng cơ hữu và kiêm chức với những người có học hàm, học vị mới nghỉ hưu, hoặc đang công tác ...

- ***Chủ động và sáng tạo để khắc phục hạn chế về kiến thức thực tế cho CB, GV:*** Đội ngũ CB, GV của Trường đa số là mới. Số CB, GV cũ có kinh nghiệm và được tích lũy thêm kiến thức mới thông qua các hoạt động hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo có uy tín như: Đại học Kinh tế Quốc dân, Học viện Tài chính, Đại học Quốc gia... nhưng so với nhu cầu hiện vẫn còn hạn chế; một bộ phận CB, GV mới tuy đã qua thực tế tại một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhưng còn thiếu phương pháp giảng dạy bậc đại học. Trước tình hình đó, trên cơ sở chế độ công tác của giảng viên, tập thể Nhà trường đã bàn bạc dân chủ về sử dụng thời gian nghĩa vụ học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của GV để đào tạo bổ sung kiến thức thực tế. Cùng với việc đổi mới chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy, Nhà trường đã đầu tư nâng cấp các trung tâm nghiên cứu, thực hành và chuyển giao công nghệ kinh tế, kỹ thuật và chính trị - xã hội, trung tâm Thư viện - Truyền thông ...; đồng thời nâng cấp công tác quản lý truyền thông thành công nghệ quản trị tại các phòng, khoa, trung tâm và thực hiện luân chuyển CB, GV để đào tạo, bổ sung kiến thức thực tế. Rất nhiều CB, GV, viên chức đã gương mẫu thực hiện. Trong 05 năm qua có nhiều người được trải nghiệm thực tế..., nhờ đó, đã giúp Nhà trường và bản thân CB, GV tiết kiệm được nhiều kinh phí từ chi phí đào tạo lại và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, Nhà trường được sử dụng những sản phẩm đẹp, rẻ, chất lượng tạo ra từ tiết kiệm chi phí quản trị, nhân công do không phải thuê ngoài và **tiết kiệm vật liệu, công cụ, dụng cụ một cách hợp lý. Các nguồn kinh phí trên được bổ sung**

nguồn thu nhập tăng thêm cho người lao động; thực hiện giảm chi từ NSNN và minh bạch trong sửa chữa các công trình nhỏ lẻ rất khó kiểm soát nếu thuê ngoài; đặc biệt là tăng cường được sự gắn kết chặt chẽ giữa các thành viên trong Nhà trường; đồng thời lý giải cho bí quyết với nguồn kinh phí hạn hẹp Nhà trường dám mạnh dạn hỗ trợ kinh phí đầu tư cho NCS và HVCH, đầu tư tăng cường cho chất lượng đội ngũ và chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị trong Nhà trường.

Hai là, về tổ chức và kinh phí phục vụ phong trào khuyến học đối với sinh viên và học viên cao học:

Tương tự như với phong trào khuyến học đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động, tổ chức phong trào khuyến học đối với sinh viên và học viên cao học chủ yếu do tự giác từ hệ thống các lớp học đến Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và Câu lạc bộ Nữ trong Nhà trường... Với phương châm: "Đào tạo đạt chất lượng gắn liền tiết kiệm chi phí cho người học", Nhà trường đã thực hiện khuyến học cho sinh viên và người học cao học (gọi tắt là người học) tiết kiệm được rất nhiều kinh phí thông qua phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy cho người học (thư viện điện tử, bài giảng điện tử, internet, hệ thống Wifil...) tiết kiệm được giấy, bút, ghi chép ít nhưng tiếp cận được thông tin gấp nhiều lần; người học lại được ở ký túc xá với giá rẻ hoặc miễn phí... Đã tiết kiệm cho sinh viên được rất nhiều chi phí phục vụ học tập. Bên cạnh đó, từ các quỹ cộng đồng, tình nghĩa, tình thương đã chi cho người học ở trong và ngoài Trường (vùng lũ lụt, thiên tai trong và ngoài nước) được nhiều tỷ đồng.

Riêng tại Trường, các hoạt động như: Hỗ trợ sinh viên ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn, tham gia thực hiện chương trình chung sức; con TB - LS, nghèo vượt khó, bị mất, tiền viện phí cùng các hoạt động hỗ trợ khác, theo thống kê chưa đầy đủ từ năm 2011 đến hết năm 2016 được 2,095 tỷ đồng.

Thứ ba, về kết luận và kiến nghị

Khuyến học khuyến tài, xây dựng cả nước trở thành xã hội học tập là nhiệm vụ lớn lao và cao cả của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, trong đó Hội Khuyến học Việt Nam các cấp có vai trò quan trọng và trách nhiệm to lớn.

Phong trào khuyến học, khuyến tài tại Trường Đại học Hải Dương có được kết quả như trên tuy nhờ sự quan tâm giúp đỡ của các tổ chức Đảng, chính quyền và hội, đoàn thể các cấp nhưng chủ yếu từ các hoạt động tự giác của Nhà trường.

Trong thời gian tới, để phong trào khuyến học, khuyến tài trong Nhà trường hoạt động có hiệu quả hơn, đề nghị Hội Khuyến học Việt Nam và Hội Khuyến học tỉnh cùng các cơ quan Đảng và Nhà nước các cấp ban hành hướng dẫn cụ thể về tổ chức và hoạt động khuyến học trong các sở giáo dục và đào tạo nói chung, trong các trường đại học nói riêng. Theo quan điểm của Nhà trường đề nghị: Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc UBND tỉnh như Trường Đại học Hải Dương nên được có tổ chức Khuyến học tương đương như ở cấp huyện hiện nay.

Cuối cùng xin trân trọng cảm ơn các quý vị đại biểu đã chú ý lắng nghe. Chúc các đại biểu luôn mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành đạt!

Xin trân trọng cảm ơn!